

Số: /2026/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 156/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Trọng Q, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn Ngân Sơn, xã Tuy An Bắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Bà Vũ Hà Thanh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Ngân Sơn, xã Tuy An Bắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 3, xã Kbang, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Trọng Q và bà Vũ Hà Thanh T xác định bà Vũ Hà Thanh T còn nợ ông Đỗ Trọng Q số tiền vay gốc 133.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi ba triệu đồng*). Đến ngày 21/10/2026 mỗi tháng bà Vũ Hà Thanh T trả cho ông Đỗ Trọng Q số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Hoàn trả cho nguyên đơn ông Đỗ Trọng Q số tiền 3.325.000 đồng (*Ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6526 ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn Vũ Hà Thanh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà T là hộ nghèo thuộc đối tượng được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí. Nên bà Vũ Hà Thanh T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 14 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 14 – Đắk Lắk;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

THẨM PHÁN

Lò Nhặt Chuyên